

Số: /TB-UBND

Hưng Đạo, ngày tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Tuyên truyền kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4

Thực hiện Công văn số 4686/VP-KGVX ngày 21/03/2026 của Văn phòng UBND thành phố Hà Nội; Công văn số 2627/SYT-BTXH ngày 27/03/2026 của Sở Y tế Hà Nội về việc tổ chức các hoạt động kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4). Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 03/4/2026 của UBND xã Hưng Đạo về việc triển khai các hoạt động nhân Ngày người khuyết tật Việt Nam 18/4 trên địa bàn Xã Hưng Đạo.

UBND xã Hưng Đạo thông báo tới toàn thể Nhân dân một số nội dung trọng tâm như sau:

1. Lịch sử, ý nghĩa Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4

Lịch sử Ngày Người khuyết tật Việt Nam gắn liền với những nỗ lực không ngừng của Đảng và Nhà nước trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật đối với Người khuyết tật.

Hưởng ứng lời kêu gọi của Đại Hội đồng liên hiệp quốc năm 1976 lấy năm 1981 là năm Quốc tế đầu tiên về người khuyết tật, kêu gọi một kế hoạch hành động ở cấp quốc gia, khu vực và quốc tế, với trọng tâm là tăng cường các cơ hội, phục hồi chức năng và phòng ngừa khuyết tật, ngày 18 tháng 4 năm 1980, Chính phủ Việt Nam đã thành lập Ủy ban Năm quốc tế những người tàn tật của Việt Nam.

Ngày 30 tháng 7 năm 1998 Ủy ban thường vụ Quốc hội đã ban hành Pháp lệnh số 06/1998/PL-UBTVQH10 về người tàn tật. Tại điều 31 có quy định lấy ngày 18 tháng 4 hàng năm là Ngày bảo vệ, chăm sóc người tàn tật. Sau này, khi Luật người khuyết tật Việt Nam, Luật số: 51/2010/QH12, tại điều 11 chính thức ghi nhận ngày 18 tháng 4 hàng năm là Ngày người khuyết tật Việt Nam.

Từ năm 1980 đến nay, Đảng và Nhà nước đã dành rất nhiều nỗ lực xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm bảo đảm các quyền của người khuyết tật, cải thiện chất lượng cuộc sống để người khuyết tật hòa nhập cộng đồng ngày càng tốt hơn. Nhiều chủ trương, chính sách đã được triển khai thực hiện như: Luật Người khuyết tật, Công ước quốc tế về quyền của NKT đã được phê chuẩn, Ủy ban quốc gia về NKT được thành lập, triển khai Đề án trợ giúp NKT.

Ngày 18/4 hàng năm được chọn là Ngày người khuyết tật Việt Nam mang một ý nghĩa xã hội và nhân văn đặc biệt quan trọng. Đây là ngày hội lớn đối với người khuyết tật nói chung và các tổ chức, cá nhân đang hành động vì người khuyết tật nói riêng. Việc người khuyết tật có một ngày dành riêng cho mình đã thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước nhằm đảm bảo các quyền của người khuyết tật. Đồng thời, cải thiện chất lượng cuộc sống để người khuyết tật hòa nhập cộng đồng ngày càng tốt hơn.

Kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam đây là một dịp quan trọng để cả nước cùng nhau hướng về những người có hoàn cảnh đặc biệt trong xã hội, tôn vinh ý chí vượt khó và những đóng góp của họ, đồng thời tăng cường nhận thức về quyền và nhu cầu của người khuyết tật trong xã hội hiện nay.

Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 nhằm tri ân và ghi nhận những nỗ lực vươn lên vượt qua nghịch cảnh, đóng góp của người khuyết tật cho gia đình và xã hội; Nhằm thúc đẩy và khẳng định quyền bình đẳng của người khuyết tật: người khuyết tật có quyền được học tập, lao động, vui chơi và tham gia mọi hoạt động xã hội như bao người khác. Đồng thời nâng cao nhận thức của cộng đồng về người khuyết tật, xóa bỏ sự phân biệt đối xử, kỳ thị, thay đổi ánh nhìn từ "thương hại" sang "tôn trọng và bình đẳng".

2. Chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với người khuyết tật

Hiện nay hệ thống chính sách, pháp luật về người khuyết tật ngày càng được hoàn thiện, tiêu biểu như: Luật Người khuyết tật năm 2010; Các nghị định, thông tư hướng dẫn về trợ cấp xã hội, phục hồi chức năng, giáo dục hòa nhập, dạy nghề và việc làm. Một số chính sách trọng tâm gồm:

- Trợ giúp trong lĩnh vực tư pháp: Trợ giúp pháp lý: tư vấn, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng với tất cả lĩnh vực pháp luật, trừ lĩnh vực kinh doanh, thương mại đối với người khuyết tật.

- Chính sách trợ giúp xã hội: Trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc đối với người nhận nuôi dưỡng, cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí; trợ giúp xã hội đối với trẻ em khuyết tật nhẹ theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

- Trợ giúp y tế: Khám chữa bệnh ưu tiên, hỗ trợ dụng cụ trợ giúp, phục hồi chức năng, phát triển dịch vụ y tế phù hợp với người khuyết tật

- Trợ giúp giáo dục: Miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, khuyến khích giáo dục hòa nhập.

- Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế: Hỗ trợ học nghề phù hợp, tạo điều kiện vay vốn ưu đãi, khuyến khích doanh nghiệp sử dụng lao động là người khuyết tật.

3. Công tác thực hiện chế độ chính sách đối với người khuyết tật

Hiện nay trên địa bàn xã Hưng Đạo có 1.202 người khuyết tật (chiếm 2,4% dân số). Trong đó, người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng chiếm 2,27%. Cụ thể:

Số người khuyết tật đang hưởng trợ cấp hàng tháng theo quy định của chính phủ và của UBND thành phố: 1.147 người;

- Số người khuyết tật được cấp thẻ bảo hiểm y tế: 1.202 người.

- Số người khuyết tật được tiếp cận các dịch vụ xã hội: 1.202 người.

Công tác thực hiện các chế độ, chính sách của Đảng, của Nhà nước và của UBND thành phố Hà Nội được thực hiện đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

4. Quyền và vai trò của người khuyết tật

4.1 Quyền của người khuyết tật

Người khuyết tật (NKT) tại Việt Nam được bảo đảm quyền bình đẳng, không bị phân biệt đối xử, bao gồm quyền sống độc lập, hòa nhập cộng đồng, học tập, lao động, chăm sóc sức khỏe và tiếp cận công cộng và thực hiện các nghĩa vụ công dân theo quy định của pháp luật.

- Bình đẳng và không phân biệt đối xử: NKT được đối xử công bằng, tôn trọng nhân phẩm, danh dự và không bị kỳ thị.

- Sống độc lập và hòa nhập: Được hỗ trợ để tự lập, sống trong gia đình và cộng đồng, không bị ép buộc vào các cơ sở bảo trợ.

- Chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng: Được tiếp cận dịch vụ y tế, khám chữa bệnh ưu tiên, và các biện pháp phục hồi chức năng phù hợp.

- Giáo dục và nghề nghiệp: Có quyền học tập, học nghề, và được tạo điều kiện làm việc phù hợp với năng lực.

- Tiếp cận công cộng: Được hỗ trợ tiếp cận công trình công cộng, phương tiện giao thông, công nghệ thông tin.

- An sinh xã hội: NKT nặng và đặc biệt nặng được hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, mai táng.

- Các quyền khác theo quy định của pháp luật.

4.2 Vai trò của người khuyết tật

NKT đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy sự đa dạng, phát triển kinh tế thông qua việc làm, và tham gia các hoạt động xã hội, chính trị, đóng góp tiếng nói vào cộng đồng.

- Đóng góp kinh tế: NKT có thể tham gia các lĩnh vực lao động, kinh doanh, sản xuất, công nghệ thông tin.

- Lan tỏa nghị lực: NKT là tấm gương về sự kiên trì, vượt khó, truyền cảm hứng cho xã hội.

- Tham gia xã hội: NKT tham gia vào các tổ chức, liên minh, đóng góp tiếng nói xây dựng chính sách, pháp luật phù hợp.

- Tạo sự đa dạng: Sự tham gia của NKT giúp xây dựng môi trường sống nhân văn, công bằng và đa dạng hơn.

5. Trách nhiệm của gia đình và cộng đồng đối với người khuyết tật

Gia đình và cộng đồng có trách nhiệm chính trong việc bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng và tạo điều kiện cho người khuyết tật (NKT) phục hồi chức năng, giáo dục, dạy nghề, việc làm, sống độc lập và hòa nhập. Gia đình là điểm tựa chính, trong khi cộng đồng cần xóa bỏ kỳ thị, hỗ trợ tiếp cận dịch vụ, cơ sở hạ tầng và đảm bảo quyền lợi bình đẳng.

5.1 Trách nhiệm của gia đình đối với người khuyết tật

- Nuôi dưỡng và chăm sóc: Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng người khuyết tật, tạo điều kiện cho họ được chỉnh hình, phục hồi chức năng.

- Tôn trọng và lắng nghe: Tôn trọng ý kiến của NKT trong việc quyết định các vấn đề liên quan đến cuộc sống của họ.

- Tạo điều kiện hòa nhập: Giáo dục, tạo điều kiện để NKT tham gia các hoạt động xã hội, học tập, và nâng cao nhận thức về vấn đề khuyết tật.

- Phòng ngừa khuyết tật: Thực hiện các biện pháp phòng ngừa khuyết tật bẩm sinh, khuyết tật do tai nạn thương tích, bệnh tật.

5.2 Trách nhiệm của cộng đồng đối với người khuyết tật

- Hỗ trợ và trợ giúp: Hỗ trợ người khuyết tật trong chăm sóc sức khỏe, giáo dục, dạy nghề, việc làm, văn hóa, thể thao, giải trí, tiếp cận công trình công cộng và công nghệ thông tin.

- Tạo môi trường bình đẳng: Tạo điều kiện thuận lợi để NKT tham gia giao thông, tiếp cận các công trình công cộng, thông tin và viễn thông.

- Xóa bỏ kỳ thị: Xây dựng cộng đồng không kỳ thị, xa lánh NKT, tạo điều kiện để họ sống độc lập và hòa nhập cộng đồng.

- Hỗ trợ việc làm và an sinh: Vận động các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh tạo việc làm cho NKT, hỗ trợ họ ổn định thu nhập.

- Tổ chức các hoạt động xã hội: Tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, giải trí cho NKT, tổ chức các hoạt động nhân văn như kỷ niệm Ngày Quốc tế Người khuyết tật.

Trên đây là thông báo tuyên truyền kỷ niệm Ngày Người khuyết tật Việt Nam 18/4 với chủ đề “*Thúc đẩy quyền tham gia của người khuyết tật - Kiến tạo đột phá phát triển*”, UBND xã kêu gọi toàn thể cán bộ và Nhân dân chung tay xây dựng một xã hội nhân văn, nơi người khuyết tật được tôn trọng, yêu thương, bảo vệ và tạo điều kiện phát huy năng lực, khẳng định giá trị bản thân, đóng góp tích cực cho cộng đồng.

UBND xã đề nghị Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã tăng cường công tác tuyên truyền trước, trong và sau ngày 18/4 bằng nhiều hình thức phù hợp, nhằm nâng cao nhận thức của Nhân dân về quyền và vai trò của người khuyết tật, góp phần xây dựng môi trường sống hòa nhập, bình đẳng và phát triển bền vững./.

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã; (để báo cáo)
- Chủ tịch UBND xã;
- PCT UBND xã phụ trách;
- Trung tâm DVTT xã; (để tuyên truyền)
- Lưu VT, VHXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đỗ Hồng Sơn